

Số 09 /KH-TrTH

Mường Pòn, ngày 10 tháng 09 năm 2024

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC Năm học 2024 - 2025

I. Đặc điểm năm học

Năm học 2024 - 2025 là năm học đánh dấu kết thúc nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và tiến tới Đại hội đảng các cấp. Đây cũng là năm học Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được triển khai ở tất cả các lớp từ lớp 1 đến lớp 5 cấp tiểu học. Nhằm thực hiện hiệu quả các quan điểm, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ được giao, ngành Giáo dục xác định chủ đề năm học 2024 - 2025 là: **“Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”**.

Tiếp tục hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh tự chủ, bảo đảm vai trò kiến tạo để phát triển giáo dục.

Chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác tham mưu và tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025 bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định của địa phương và nhà trường.

Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên (quan tâm đặc biệt đối với giáo viên dạy môn Tin học và Tiếng Anh), đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý quản trị trường học thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong cơ sở giáo dục tiểu học. Phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc

thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình GDPT 2018) từ lớp 1 đến lớp 5; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục cấp tiểu học.

Tiếp tục vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

II. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ Nghị Quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 07/8/2024 của UBND Tỉnh Điện Biên về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện Điện Biên;

Căn cứ Công văn số 1091/PGDĐT-GDTH ngày 19/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch chiến lược phát triển trường PTDTBT TH xã Mường Pồn giai đoạn 2021-2025.

Trường PTDTBT TH xã Mường Pồn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học như sau:

III. Những kết quả đạt được của năm học trước

1. Việc duy trì số lượng học sinh

- Huy động 100% số học sinh ra lớp
- Kết quả duy trì số lượng HS cuối năm 373/373 đạt 100%

2. Chất lượng các mặt giáo dục:

- Tỷ lệ học sinh chuyển lớp: 373/373 em đạt 99,4% (06 HS lưu ban)
- Tỷ lệ học sinh HTCTTH: 70/70 em đạt 100%
- Khen thưởng cuối năm học: 94 học sinh. Trong đó có 54 học sinh hoàn thành Xuất sắc nội dung học tập và rèn luyện; 40 học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện.

Chất lượng các cuộc thi giao lưu HS.

Cấp huyện

Thi giao lưu học sinh giỏi môn Toán, Tiếng Việt và Olympic Tiếng Anh trên internet khối lớp 4 và khối lớp 5 có 04 giải: 4 giải Khuyến khích.

Cấp tỉnh

Thi Olympic Tiếng Anh trên internet có 01 học sinh đạt giải: 01 giải khuyến khích.

3. Chất lượng đội ngũ

Xếp loại chuyên môn: Giáo viên dạy giỏi các cấp 19/20 đ/c đạt tỉ lệ 95%.

Trong đó:

Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh: 1/21 đạt tỷ lệ 4,8%.

Giáo viên dạy giỏi cấp Huyện: 6/21 đạt tỷ lệ 28,6%.

Giáo viên dạy giỏi cấp Trường: 21/21 đ/c đạt 100%.

- Chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: Loại Tốt: 3/3

- Công chức, viên chức:

+ Hiệu trưởng: HTTNV

+ Phó hiệu trưởng: 1 đ/c đạt HTXSNV; 1 đ/c đạt HTTNV.

* Đánh giá viên chức, chuẩn nghề nghiệp GV

Chuẩn NNGV (TT 20/2018)	Đánh giá viên chức (NĐ 90/2020)
Tổng số GV: 21	Tổng số viên chức được đánh giá: 24
Tốt: 4/21 đạt 19,0%	Hoàn thành xuất sắc NV: 4/24 đạt 16,7%
Khá: 17/21 đạt 81,0%	Hoàn thành tốt NV: 20/24 đạt 83,3%
Đạt: 0	Hoàn thành NV: 0
Chưa đạt: 0	Không hoàn thành NV: 0

4. Xếp loại thi đua năm học trước (2023 - 2024)

a - Tập thể :

- Chi bộ trường: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Trường đạt danh hiệu: Tập thể được UBND huyện tặng giấy khen.

b - Cá nhân:

- LĐTĐ: 28/28 đ/c, tỉ lệ 100%; trong đó CSTĐ cấp cơ sở: 04 đ/c

- UBND huyện tặng giấy khen: 03 đ/c.

III. Mục tiêu phấn đấu của nhà trường trong năm học 2024-2025

1. Duy trì số lượng, phổ cập GDTH, XMC

Lớp	TS HS	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	HS diện chính sách				HS khuyết tật	Học sinh bán trú	Nữ HS bán trú	Đội viên
					Mồ côi	Hộ nghèo	Cận nghèo	Khuyết tật (TT4 2)				
1A1	26	16	25	15	0	4	1	0	0	5	5	0
1A2	19	8	19	8	0	1	3	0	0	0	0	0
1A3	6	2	6	2	0	2	0	0	0	0	0	0
1A4	19	8	19	8	0	8	0	0	0	0	0	0
4Tổng	70	34	69	33	0	15	4	0	0	5	5	0
2A1	26	15	26	15	1	5	2	0	1	11	8	0
2A2	20	6	20	6	0	3	5	0	0	7	2	0
2A3	10	2	10	2	0	2	1	0	0	0	0	0
2A4	16	4	16	4	0	1	3	0	0	0	0	0
2A5	21	9	21	9	1	2	4	0	0	0	0	0
4Tổng	93	36	93	36	2	13	15	0	1	18	10	0
3A1	33	14	34	14	0	6	7	1	0	25	10	0
3A2	32	12	32	18	0	6	3	0	0	28	11	0
2Tổng	66	26	66	32	0	12	10	1	0	53	21	0
4A1	26	11	26	11	0	5	0	2	2	18	8	26
4A2	25	11	25	11	0	3	0	0	0	17	8	25
4A3	23	10	23	10	0	3	0	0	0	19	8	23
3Tổng	74	32	74	32	0	11	0	2	2	54	24	74
5A1	25	15	25	15	0	3	2	1	1	19	10	25
5A2	23	10	23	10	1	4	0	2	2	17	5	23
5A3	22	8	22	8	0	5	1	0	0	18	6	22
3Tổng	70	33	70	33	1	12	3	3	3	54	21	70
16	372	161	371	160	3	63	32	6	6	184	82	144

***/ Công tác PCGD – CMC**

- Tỷ lệ số người biết chữ trong độ tuổi từ 15 - 25: 836/836, đạt 100%
- Tỷ lệ số người biết chữ trong độ tuổi từ 26 - 35: 1935/1938, đạt 99,84%
- Tỷ lệ số người biết chữ trong độ tuổi từ 15 - 60: 2865/3299, đạt 86,84%

***/ Công tác PCGDTH mức độ 3**

- Huy động số học sinh 6 tuổi vào lớp 01: 70/70 em đạt 100%
- Số trẻ 6-10 tuổi: 373/373 em, đạt 100%

- Hoàn thành chương trình tiểu học: 70/70 em, đạt 100%, trong đó:
- + Đúng độ tuổi: 69/70 em, đạt 98,6% + Quá tuổi: 01 em, tỷ lệ 1,4%.

2. Chất lượng giáo dục

- Phần đầu tỷ lệ học sinh chuyển lớp: 303/303 em, đạt 100%; HS chưa hoàn thành chương trình lớp học chiếm tỷ lệ không quá 1%.
- Tỷ lệ học sinh HTCTTH: 70/70 em, đạt 100%
- Khen HTTXS: 58 đạt tỉ lệ 15,5%.
- Khen HS tiêu biểu: 56 đạt tỉ lệ 15,0%.

* Chất lượng các cuộc giao lưu

- HS tham gia Giao lưu cấp trường khối 1+2 môn Tiếng Việt, Toán cấp trường; khối 3+4+5 môn Tiếng Việt, Toán cấp trường, cấp huyện (HS làm bài thi trên giấy). Khối 4,5 thi Olympic Tiếng Anh Internet(IOE) cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh.

Học sinh tham gia/đạt giải											
Môn	Cấp dự thi	Khối 1 (70HS)		Khối 2 (93HS)		Khối 3 (66HS)		Khối 4 (74HS)		Khối 5 (70HS)	
		SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
Toán	Trường	12	17,1	12	12,9	7	10,6	9	12,2	9	12,9
	Huyện					3	4,5	3	4,1	3	4,3
T.Việt	Trường	12	17,1	12	12,9	6	9,1	9	12,2	9	12,9
	Huyện					3	4,5	3	4,1	3	4,3
Tiếng Anh	Trường					2	3,1	4	5,4	5	7,1
	Huyện					2	3,1	4	5,4	5	7,1

3. Chất lượng đội ngũ

- Chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: Loại Tốt: 3/3
- Viên chức quản lý: Hiệu trưởng: HTTNV

Phó hiệu trưởng: HTXS NV

- * Đánh giá viên chức, chuẩn nghề nghiệp GV

Chuẩn NNGV (TT 20/2018)	Đánh giá viên chức (NĐ 90/2020/NĐ-CP)
Tổng số GV: 22	Tổng số viên chức được đánh giá: 26
Tốt: 10/22 đạt 45,5%	Hoàn thành xuất sắc NV: 10 đạt 38,5%
Khá: 11/22 đạt 50%	Hoàn thành tốt NV: 15 đạt 57,7%
Đạt: 1/22 đạt 4,5%	Hoàn thành NV: 1 đạt 3,8%
Chưa đạt: 0	Không hoàn thành NV: 0

* Xếp loại về chuyên môn nghiệp vụ

- Tổng số giáo viên 21 đ/c: Giỏi: 20/21 đ/c, tỷ lệ 95,2%, Khá: 1/21 đ/c, tỷ lệ 4,8%
- Trong đó:
- + Giáo viên giỏi cấp tỉnh (Bảo lưu): 01/21 đồng chí, tỉ lệ 4,5%

- + Giáo viên giỏi cấp huyện (Bảo lưu): 5/20 đồng chí, tỉ lệ 23,8%
- + Giáo viên giỏi cấp trường: 15/21 đồng chí, tỉ lệ 71,4%.
- 25/25 CBQL, GV đạt 100% có sáng kiến, báo cáo đổi mới.

*** Công tác bồi dưỡng thường xuyên CBQL**

Chỉ tiêu: Xếp loại đạt: 3/3, tỷ lệ 100%

*** Công tác bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ**

Chỉ tiêu: Xếp loại đạt: 21/21, tỷ lệ 100%

4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục;
- Tổ chức các kì thi, kiểm tra học kì, các cuộc thi trên mạng, các cuộc thi giao lưu theo hướng gọn nhẹ, thiết thực, chất lượng và hiệu quả. Tiếp tục đổi mới công tác tuyển chọn và bồi dưỡng học sinh năng khiếu các khối lớp 1,2,3,4,5;
- Tổ chức hội thi GVDG, GV chủ nhiệm giỏi cấp trường.
- Đẩy mạnh công tác quản lý việc kiểm tra đánh giá chất lượng học sinh các khối lớp từ 1 đến 5. Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra định kỳ tại trường và các tổ khối.
- Tiếp tục hoàn thiện bộ hồ sơ tự đánh giá; thực hiện cải tiến chất lượng đã được xây dựng trong báo cáo tự đánh giá. Phân đầu duy trì các tiêu chí của trường TH đạt chuẩn QG mức độ I.
- Thực hiện Quy chế công khai theo Thông tư số: 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

5. Các danh hiệu thi đua

*** Danh hiệu thi đua cá nhân**

- Lao động tiên tiến: 29/29 đ/c, đạt 100%
- CSTĐ: 6/29 đồng chí, đạt 20,6%
- Đề nghị UBND huyện tặng Giấy khen: 05 đ/c.

*** Danh hiệu thi đua tập thể**

- Chi bộ đạt chi bộ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Nhà trường **Đề nghị UBND tỉnh công nhận: Tập thể lao động xuất sắc.**
Đề nghị sở giáo dục công nhận tặng Giấy khen.

- Công đoàn đạt: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Đội thiếu niên đạt Liên đội mạnh cấp huyện.

- Xây dựng trường có đời sống văn hoá tốt cấp huyện.

6. Công tác lao động, xây dựng cơ sở vật chất

- Xây dựng nội quy bảo vệ tài sản, cơ sở vật chất, niêm yết công khai các quy định thực hiện các nội dung trên.
- Tổ chức lao động xây dựng môi trường cảnh quan theo tiêu chuẩn của trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, trường Xanh - Sạch - Đẹp.

- 16/16 lớp tỷ lệ 100% số lớp trang trí lớp học linh hoạt, thẩm mỹ.
- Giữ gìn và bảo quản tốt, sử dụng hợp lý các công trình vệ sinh.
- Chăm sóc bồn hoa cây cảnh, vệ sinh trường lớp.
- Làm lại, thay thế các khẩu hiệu, nội dung tuyên truyền đã hỏng; trang trí cổng trường, các phòng học, các khu vực trong trường...

7. Công tác xã hội hóa giáo dục

Căn cứ vào nhu cầu cần tổ chức các hoạt động trải nghiệm, vườn cây góc thiên nhiên, tu sửa nhỏ CSVC, tổ chức các hoạt động phong trào, các cuộc thi giao lưu, khen thưởng các cuộc thi giao lưu của học sinh... nhà trường trình cơ quan quản lý phê duyệt chủ trương phát động tài trợ. Khi có văn bản nhất trí của Phòng GD nhà trường mới tiến hành vận động các tổ chức, cá nhân, phụ huynh học sinh tài trợ.

Các nhu cầu cần tài trợ *(Có bảng chi tiết)*

8. Giáo dục kỹ năng công dân số

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học đảm bảo thời gian dạy học trực tiếp và thực hiện lồng ghép, tích hợp, thực hành, trải nghiệm nội dung giáo dục vào các môn học, đảm bảo yêu cầu quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường (Văn bản số: 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học; Số:2343/SGDĐT-GDMT ngày 28/8/2024 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số và thực hiện lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục vào các môn học ở cấp tiểu học; Số: 1210/SGDĐT-GDMT ngày 28/8/2024 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số và thực hiện lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục vào các môn học ở cấp tiểu học.

Tham gia tập huấn, bồi dưỡng về Giáo dục kỹ năng công dân số cho CBQL, giáo viên; tổ chức sinh hoạt chuyên đề về thực hiện Giáo dục kỹ năng công dân số để nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện hiệu quả

IV. Nội dung và giải pháp

1. Công tác tư tưởng, chính trị, thi đua

1.1. Nội dung

- Thực hiện Chỉ thị 05/CT/TW của Bộ chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cùng cố kết quả cuộc vận động chống tiêu cực khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo

- Dưới sự lãnh đạo của chi bộ đảng, cán bộ, giáo viên, viên chức thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, nghị quyết đại hội Đảng các cấp và các chỉ thị, nghị quyết của nhà nước ban hành, không vi phạm pháp luật.

- CBGVNV không vi phạm đạo đức nhà giáo, không xâm phạm thân thể học sinh dưới mọi hình thức. Thực hiện tốt quy định ứng xử văn hoá trong trường học.

- Đoàn kết trong nội bộ cơ quan, nêu cao tinh thần ý thức trách nhiệm trước nhiệm vụ được giao để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Không tham gia vào các tệ nạn xã hội. Thực hiện tốt luật an toàn giao thông đường bộ. Đảm bảo an toàn về An ninh trật tự trong trường học.

- CBGVNV, học sinh hưởng ứng các phong trào thi đua do ngành và nhà trường tổ chức với chủ đề thi đua dạy tốt - học tốt. Tiếp tục thực hiện sáng tạo nội dung của hoạt động "xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực".

* Phát động tổ chức tốt các phong trào thi đua lớn trong năm học:

+ ***Đợt 1: Thời gian từ đầu năm học đến 20 tháng 11 năm 2024***

- Từ đầu năm học đến 15/10/2024

- Từ 16/10/2024 đến 20/11/2024

Chủ đề: Chào mừng năm học mới

Nội dung: Thi đua huy động tốt số lượng học sinh, dạy tốt - học tốt chào mừng khai giảng năm học mới và kỉ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam.

+ ***Đợt 2: Từ tháng 12 năm 2024 đến kết thúc học kỳ I***

Chủ đề: Mừng Đảng, mừng xuân

Nội dung: Thi đua Duy trì tốt số lượng học sinh, nâng cao chất lượng chào mừng ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, mừng xuân mới và kỉ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

+ ***Đợt 3: Từ đầu học kỳ II đến hết tháng 3 năm 2025***

Chủ đề: Tiến bước lên Đoàn

Nội dung: Thi đua Duy trì tốt số lượng học sinh, nâng cao chất lượng Kỉ niệm 92 năm ngày thành lập Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

+ ***Đợt 4: Từ tháng 4/2025 đến kết thúc học kỳ II.***

Chủ đề: Bác Hồ kính yêu

Nội dung: Thi đua Duy trì tốt số lượng học sinh, nâng cao chất lượng Kỉ niệm 135 ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh.

1.2. Giải pháp

- Tổ chức cho CBGVNV tự nguyện đăng ký các danh hiệu thi đua phù hợp với điều kiện và khả năng của mỗi cá nhân.

- Ban giám hiệu nhà trường phối hợp với các đoàn thể trong nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục tư tưởng đạo đức chính trị phẩm chất đạo đức lối sống cho đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08/09/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục, gắn với giáo dục đạo đức nghề nghiệp, nhân cách nhà giáo, chống các hành vi xúc phạm danh dự và thân thể học sinh. Đặc biệt coi trọng việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp, thiếu gương mẫu trong lối sống.

Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh những hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể học sinh hoặc người khác, vi phạm các quy định về các hành vi không được làm đối với Nhà giáo.

- Phối hợp chính quyền và các đoàn thể tuyên truyền, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng các cấp.

- Phân công và giao nhiệm vụ cho cá nhân phụ trách từng khu vực hoặc các câu lạc bộ. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Tổ chức tốt các đợt sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, động viên, khen thưởng kịp thời những cá nhân, tổ, nhóm có thành tích cao.

2. Duy trì số lượng, phổ cập GDTH- XMC

2.1. Duy trì số lượng học sinh

- Duy trì số lượng học sinh đến cuối năm học 373/373 em. Học sinh đi học chuyên cần trong từng buổi học, không có hiện tượng học sinh bỏ buổi học, trốn học.

2.2. Hoạt động của ban chỉ đạo PCGD

- Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, theo cơ chế phối hợp thông qua các cuộc họp của Ban chỉ đạo và trách nhiệm được giao của mỗi thành viên.

- Ban chỉ đạo tổ chức họp sơ kết, tổng kết cuối năm, từng giai đoạn và định kỳ họp Ban chỉ đạo 02 lần/năm. Trường họp cần thiết tổ chức phiên họp bất thường hoặc đột xuất theo quyết định của Trường ban.

- Các thành viên Ban chỉ đạo được cung cấp những thông tin cần thiết, có liên quan đến công tác chỉ đạo, tình hình triển khai và kết quả thực hiện trong công tác CMC-PCGD định kỳ 6 tháng và hàng năm; trao đổi ý kiến tại các phiên họp của Ban chỉ đạo; tham gia các đoàn tham quan, nghiên cứu; kiểm tra công tác xây dựng xã hội học tập ở các địa phương theo sự phân công của Trường ban.

- Ban chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc dân chủ, tập trung và quyết định những vấn đề quan trọng trong công tác CMC-PCGD của trường, thực hiện theo kết luận của Trường ban.

- Định kỳ hàng quý, Trường ban và các Phó trưởng ban phải tổ chức họp để kiểm điểm đánh giá các hoạt động, công việc thực hiện trong quý và chỉ đạo triển khai kế hoạch quý tới.

- Kế hoạch thực hiện công tác CMC-PCGD hàng năm và các giải pháp thực hiện do Ban chỉ đạo quyết định. Những vấn đề ngoài thẩm quyền Trường ban phải trình lên cấp trên.

2.3. Hồ sơ PCGDTH mức độ 3; Hồ sơ XMC mức độ 2

- Hoàn thiện các loại sổ sách, quyết định theo quy chuẩn của bộ hồ sơ.

- Chỉ đạo cập nhật kịp thời các thông tin điều tra dữ liệu trên hồ sơ và phần mềm PC khi có biến động, thường xuyên đối chiếu, khớp dữ liệu với các trường Mầm Non, Tiểu học, THCS trên địa bàn xã.

- Nâng cao chất lượng các tiêu chí, rà soát và bố trí các phòng học, phòng chức năng đảm bảo đủ theo trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

3. Chuyên môn dạy và học

3.1. Hoạt động chuyên môn của tổ (khối), giáo viên

*** Nội dung**

- Triển khai nội dung các công văn, chỉ thị, nhiệm vụ năm học tới toàn thể giáo viên: Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2020 Về việc HD thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp TH trong CTGDPT 2018 từ năm học 2020-2021; Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GD&ĐT Thông tư Ban hành Quy định đánh giá HS tiểu học; Công văn số 1091/PGDĐT Về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025; công văn số 360/PGDĐT-GDTH ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Phòng GD&ĐT V/v hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học; Triển khai dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi thực hiện Chương trình lớp 1 theo quy định tại Thông tư 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08/12/2023 (thời lượng 80 tiết).....

- Tập trung chỉ đạo giáo viên dạy lớp 1, 2, 3, 4, 5 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018: nghiên cứu nội dung chương trình, nghiên cứu bài học, từng dạng bài cụ thể. Sinh hoạt chuyên môn cấp trường theo Nghiên cứu bài học, đặc biệt đối với khối lớp 5 mới thực hiện chương trình GDPT 2018, giáo viên trong trường cùng tham gia dự giờ, trao đổi về chuyên môn.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn cấp cụm trường và cấp Huyện (SHCM theo NCBH) theo đúng công văn hướng dẫn của Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên Về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn cấp trường, cụm trường, cấp huyện năm học 2024 - 2025.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp tổ (2 buổi/tháng) tập trung vào chương trình GDPT 2018, chuyên đề tiết Hoạt động trải nghiệm sáng tạo (có lồng ghép nội dung Giáo dục địa phương và giáo dục KNS cho HS); dạy học theo định hướng STEM: dạy học tích hợp liên môn (Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Toán học): Mỗi khối lớp thực hiện 01 chủ đề/học kì.

- Thực hiện nghiêm túc dạy học theo chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5; Giáo viên thiết kế các hoạt động dạy học khoa học, hệ thống kiến thức đầy đủ, chính xác, thể hiện rõ các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học, bám sát năng lực tiếp thu của học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình, nội dung phù hợp, tránh quá tải; sắp xếp hợp lý hoạt động của giáo viên và học sinh; Thiết kế hệ thống câu hỏi hợp lý; bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học, tránh thiên về ghi nhớ máy móc không nắm vững bản chất.

- Lớp 3, 4, 5 dạy học Tập làm văn tích cực ra đề mở để khuyến khích HS khi làm bài biết bày tỏ ý kiến riêng của mình về các vấn đề do đề bài nêu ra.

- Xây dựng hồ sơ số cá nhân, tổ theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

- Đảm bảo dạy đúng, đủ thời lượng các tiết, các môn học theo công văn số 1091/PGDĐT-GDTH ngày 19/8/2024 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025.

- Thực hiện nghiêm túc việc đổi mới phương pháp, đổi mới cách kiểm tra, đánh giá học sinh. Chú trọng bồi dưỡng học sinh khối 4, 5 tham gia giao lưu học sinh khối 4,5 cấp Huyện ba môn Toán, Tiếng Anh, Tiếng Việt; Học sinh toàn trường tham gia các sân chơi trí tuệ trên mạng Intranet.

- Sử dụng triệt để các đồ dùng hiện có, sắp xếp đồ dùng tại lớp học và làm thêm đồ dùng dạy học;

*** Giải pháp:**

- Tổ chức triển khai, quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo của ngành.

- Phát động và đẩy mạnh phong trào thi đua "Hai tốt" tới mọi cá nhân.

- Giáo viên tích cực nghiên cứu, tìm ra phương pháp phù hợp với học sinh trong lớp, tổ chức tốt các hoạt động dạy - học và vận dụng linh hoạt các kỹ thuật, hình thức dạy học; dạy học theo hướng phân hóa đối tượng học sinh.

- Tích cực sử dụng đồ dùng, phiếu giao việc trong các tiết dạy nhằm nâng cao chất lượng. Mỗi giáo viên tích cực dự giờ học hỏi chuyên môn đồng nghiệp, đặc biệt giáo viên khối lớp 5 năm đầu tiên thực hiện chương trình GDPT 2018 có vướng mắc gì cần đề xuất ngay với bộ phận chuyên môn nhà trường để kịp thời tháo gỡ.

- Kiểm tra, đánh giá nghiêm túc chất lượng đội ngũ, có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho những giáo viên chưa vững vàng. Tổ trưởng và cốt cán chuyên môn nhà trường có trách nhiệm bồi dưỡng cho giáo viên chưa vững về chuyên môn.

3.2. Học tập nâng cao trình độ

- GV tham gia học tập nâng cao trình độ tin học và trình độ chuyên môn, ngoài ra tự học và bồi dưỡng kiến thức văn hoá và giải các bài toán nâng cao trong chương trình tiểu học.

- Mỗi giáo viên tích cực dự giờ, thảo luận về biện pháp nâng cao chất lượng các giờ lên lớp, cách thức tổ chức các hoạt động trên lớp theo chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5.

- Tổ chức các chuyên đề sinh hoạt tổ chuyên môn hàng tháng, bồi dưỡng phương pháp giảng dạy và sử dụng đồ dùng dạy học cho giáo viên. Tham gia sinh hoạt chuyên đề cấp cụm, cấp Huyện đầy đủ, mạnh dạn đề xuất những vướng mắc trong chuyên môn.

*** Giải pháp**

- Giáo viên tự giác tham gia học tập các lớp nâng cao trình độ và bồi dưỡng thường xuyên, bám sát thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 ban hành Chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông.

- Phối hợp các tổ, khối chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn hàng tuần, tháng có nội dung phù hợp; tham khảo các tài liệu qua sách, báo, mạng Internet...

- Tăng cường dự giờ thăm lớp giúp giáo viên được trao đổi, học tập và rút kinh nghiệm.

4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

4.1 Tổ chức quản lý

- Nhà trường có kế hoạch hoạt động chuyên môn chi tiết cho từng năm học, học kỳ, tháng, tuần.

- Thực hiện công bằng, dân chủ, công khai trong quá trình quản lý. Sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý nhà trường.

- Thực hiện công tác quản lý một cách sáng tạo, phát huy được khả năng của giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng và phát triển nhà trường.

- Tổ chức cho đội ngũ giáo viên được học tập bồi dưỡng để nâng cao nhận thức, nghiệp vụ chuyên môn ít nhất 36 tiết/1 năm học.

- Hiệu trưởng có trình độ đào tạo Đại học quản lý giáo dục.

- Phó hiệu trưởng có trình độ đào tạo Đại học Sư phạm Tiểu học.

- Đã được tập huấn nâng cao về chính trị, nghiệp vụ quản lý giáo dục, quản lý nhà nước.

4.2 Đội ngũ giáo viên

- 22/22 đ/c giáo viên đạt trình độ chuẩn đào tạo, tỉ lệ 100%; có giáo viên chuyên dạy môn Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật, Ngoại ngữ và Tin học; có giáo viên tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh kiêm nhiệm.

- Giáo viên có sáng tạo, sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp trong dạy học và giáo dục học sinh. Mỗi giáo viên có ít nhất 1 báo cáo cải tiến đổi mới phương pháp giảng dạy trong 1 năm học

- Tổng số sáng kiến, báo cáo đổi mới: 20/20, tỷ lệ 100%.

- Giáo viên sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

- Giáo viên hết lòng thương yêu học sinh và tận tụy với nghề.

- Giáo viên tham gia đầy đủ các hoạt động chuyên môn, chuyên đề và hoạt động xã hội do nhà trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.

- Giáo viên có kế hoạch phấn đấu sau khi được đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp do Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn.

4.3. Cơ sở vật chất - thiết bị trường học

- Bàn học sinh là loại bàn có 2 chỗ ngồi, mỗi chỗ ngồi rộng không dưới 0,5m. Ghế học sinh rời với bàn và có thành tựa. Kích thước (chiều cao, bề rộng, chiều sâu) của bàn và ghế phải tương ứng với nhau đồng thời phải phù hợp với tầm vóc của học sinh. Các kích thước bàn ghế học sinh đảm bảo theo những quy định về vệ sinh trường học của Bộ Y tế được ban hành theo Quyết định số

1221/2000/QĐ-BYT ngày 18/4/2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Bảng học: Kích thước, màu sắc, cách treo bảng đảm bảo theo những quy định về vệ sinh trường học của Bộ Y tế. Bảng học là bảng chống lóa.
- Có phòng riêng biệt để dạy môn Tin học.
- Các phòng chức năng và thư viện có nhật ký hoạt động hàng ngày.
- Phòng học có tủ đựng hồ sơ, đồ dùng dạy học cho giáo viên và học sinh.
- Nhà trường có một số loại máy văn phòng (như máy tính, máy photocopy...) để phục vụ cho công tác giảng dạy.
- Đồ dùng và thiết bị dạy học phải được tăng cường, bổ sung hàng năm và có hiệu quả sử dụng cao.

4.4. Thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục

- Công khai các nguồn thu-chi của nhà trường với CBQL-GV-NV: 1 lần/quý; với phụ huynh học sinh nhà trường 2 lần/năm học.
- Có sổ theo dõi và ký biên bản hàng năm giữa nhà trường và UBND xã về tỷ lệ huy động học sinh đi học đầu năm học (đặc biệt đối với trẻ chậm phát triển).

4.5 Hoạt động giáo dục và chất lượng giáo dục

- Có kế hoạch giáo dục cụ thể để bồi dưỡng học sinh có năng khiếu và nâng cao trình độ cho học sinh yếu và kế hoạch giáo dục hòa nhập.
- Có 100% tổng số học sinh học 2 buổi/ngày.
- Dành thời gian cho học sinh được học tập và thực hiện các hoạt động ngoại khóa ở ngoài trời. Có chủ đề giáo dục mỗi năm học phù hợp với đặc điểm riêng của nhà trường.
- Có kế hoạch và biện pháp cụ thể để huy động 100% trẻ trong độ tuổi tới trường và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhằm duy trì sĩ số, phần đầu không có học sinh lưu ban, bỏ học.
- Tỷ lệ học sinh lên lớp, hoàn thành chương trình tiểu học phần đầu đạt 100%.
- Tỷ lệ học sinh được nhận xét thực hiện đạt về phẩm chất, năng lực, phần đầu đạt 100%.
- Tỷ lệ học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện, đạt 20% trở lên, học sinh có thành tích tiêu biểu đạt 20% trở lên.
- Tỷ lệ học sinh chưa hoàn thành môn học không quá 1,0%.
- Hiệu quả đào tạo (tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học sau 5 năm học) phần đầu đạt 99% trở lên.
- Lưu trữ đề, bài kiểm tra trong 2 năm học gần nhất. Lưu trữ đầy đủ các bài kiểm tra học kỳ của học sinh. Đối với học sinh khuyết tật lưu trữ đầy đủ các bài kiểm tra thường xuyên.

*** Giải pháp**

- Đổi mới lãnh đạo, quản lý.
- GV tích cực tự học, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng chuyên môn.
- Thực hiện tốt công tác XHH giáo dục.
- Có biện pháp nâng cao chất lượng học sinh để duy trì vững chắc trường

Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và phần đầu từng bước thành trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

5. Công tác lao động, xây dựng cơ sở vật chất

5.1. Lao động xây dựng môi trường cảnh quan theo tiêu chuẩn của trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, trường xanh - sạch - đẹp, trường học thân thiện-học sinh tích cực;

- Tổ chức các buổi giao lưu tuyên truyền dưới cờ về luật an toàn giao thông đường bộ.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc dạy học tích hợp các vấn đề về an toàn giao thông, phòng tránh tai nạn thương tích, đuối nước...

- Học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 tham gia lao động quét dọn trường lớp, trồng và chăm sóc bồn hoa, cây cảnh,...

- Giáo dục HS có ý thức trong lao động, biết tôn trọng thành quả lao động, giữ gìn tài sản chung của nhà trường, lớp học.

- Giáo dục và rèn cho các em thói quen và ý thức bảo vệ sức khỏe, biết phòng chống tai nạn giao thông, đuối nước và các tai nạn thương tích khác.

- Rèn luyện kỹ năng ứng xử lễ phép với thầy cô và mọi người, đoàn kết với bạn bè và sống gần gũi thân thiện với cộng đồng.

5.2. Trang trí trường, lớp theo quy định

- Trường được trang trí đầy đủ biển hiệu theo đúng quy định.

- Tranh ảnh, đồ dùng dạy được để trong tủ thiết bị và góc học tập ở từng lớp.

- Trang trí và làm thư viện góc lớp theo mô hình thư viện thân thiện.

- Các khối lớp 1, 2, 3, 4, 5 trang trí lớp học linh hoạt mang tính khoa học, thẩm mỹ.

5.3. Xây dựng CSVC và bảo quản tài sản trường học: số phòng được tu bổ sửa chữa, làm thêm mới (nguồn đầu tư). Các quy định và nền nếp giữ gìn bảo quản tài sản, CSVC (sách giáo khoa, bàn ghế, lớp học...).

- Thường xuyên kiểm tra và tu sửa trường lớp, bàn ghế.

- Bàn giao tài sản của lớp cho giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm bảo quản, mỗi năm học 2 lần báo cáo định kỳ và báo cáo ngay khi có hiện tượng xấu xảy ra.

- Bọc sách vở cho học sinh, không để học sinh xé sách giáo khoa, vẽ bậy lên tường ...

5.4. Lao động phòng chống thiên tai, hoả hoạn.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng cháy và chữa cháy (PCCC) của đơn vị nhà trường, quản lý, theo dõi hoạt động PCCC của nhà trường theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị

định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy.

- Mua sắm bổ sung thêm thiết bị phòng chống cháy nổ, sơ đồ chỉ dẫn, biển cấm, biển báo niên yết ở những vị trí dễ thấy để mọi người biết và chấp hành. Sử dụng an toàn về điện, tắt các thiết bị điện và nguồn điện khi ra khỏi phòng. Phòng chống gió lốc mùa mưa bão...

5.5. Hoạt động Trải nghiệm sáng tạo, hoạt động khác, hoạt động ngoài giờ lên lớp

- Tổ chức các hoạt động Trải nghiệm sáng tạo theo đúng công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ GD Về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp TH trong CTGDPT 2018 và tổ chức thực hiện từ năm học 2020-2021.

- Thực hiện các hoạt động giáo dục cho học sinh các Kỹ năng sống, Tiết đọc Thư viện, hoạt động Câu lạc bộ (Âm nhạc, khiêu vũ, Nhạc cụ, Mĩ thuật, Thể dục nhịp điệu, Bóng đá, Bóng rổ, Cờ vua, võ dân tộc...): Giao cho giáo viên chủ nhiệm; giáo viên Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục, Tổng phụ trách đội tổ chức thực hiện.

- Nhà trường kết hợp với các đoàn thể, giáo viên xây dựng kế hoạch chỉ đạo cụ thể chi tiết; có phân phối chương trình cụ thể cho từng tuần học.

*** Giải pháp**

- Xây dựng kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất trường, lớp và tổ chức thực hiện theo kế hoạch.

- Hàng tuần GVCN tổ chức cho học sinh lao động.

- Kiểm tra công tác của bảo vệ nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch phòng cháy, chữa cháy và tổ chức thực hiện.

6. Công tác xã hội hóa giáo dục, khuyến học, giáo dục học sinh dân tộc, học sinh bán trú

*** Nội dung**

6.1 Công tác xã hội hoá giáo dục

- Tranh thủ sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân và các tổ chức xã hội giúp đỡ nhà trường trong mọi công việc đặc biệt là kinh phí để tu sửa nhỏ.

6.2 Hoạt động của hội cha mẹ học sinh

- Tổ chức họp hội cha mẹ học sinh triển khai kế hoạch của trường, xây dựng kế hoạch của hội.

- Tích cực tuyên truyền nhân dân để vận động học sinh ra lớp và duy trì số lượng.

6.3 Công tác khuyến học

- Xây dựng và phát triển quỹ hội, sử dụng quỹ vào việc khen thưởng, giúp đỡ giáo viên, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, những cá nhân có nhiều thành tích trong giảng dạy và học tập.

- Tuyên truyền với các hội viên về lợi ích việc ra nhập hội khuyến học, động viên một số thành viên tiếp tục gia nhập hội khuyến học của trường để chăm lo cho sự nghiệp giáo dục.

*** Giải pháp:**

- Thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục.
- Tổ chức tốt hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh.
- Làm tốt công tác khuyến học.

6.4 Đối với học sinh dân tộc

- Tổng số HS dân tộc 372/373 chiếm tỉ lệ 99,7%.

- Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh thông qua hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục; tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, làm truyện tranh, cây từ vựng...; sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; sử dụng hiệu quả thư viện thân thiện, thư viện lưu động; tổ chức ngày hội đọc, thi kể chuyện, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em” tại lớp, giữa các lớp cùng khối, trong trường và cụm trường thường xuyên, định kỳ đảm bảo đơn giản, gọn nhẹ và hiệu quả.

- Quan tâm đặc biệt đến 2 tuần đầu năm học đối với học sinh lớp 1 (dạy nền nếp học tập, sử dụng kí hiệu trong quá trình dạy học, hướng dẫn học sinh cách sử dụng bút, thước, bảng con, sách, vở, tư thế ngồi viết...), thường xuyên rèn kỹ năng nghe, nói (phát âm) viết chính tả cho học sinh lớp 1,2,3.

- Tăng cường các giải pháp dạy học tập làm văn theo hướng mở, dạy học phát triển năng lực môn tiếng Việt cho học sinh. Tăng cường nội dung đọc hiểu văn bản, mở rộng vốn từ, xây dựng cây từ vựng tiếng Việt, dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc gắn với giao tiếp.

6.5 Học sinh bán trú

- Tổng số HS bán trú 186/373, chiếm 49,9%, trong đó:

- Xây dựng các loại kế hoạch, hồ sơ sổ sách, hợp đồng mua bán thực phẩm... theo đúng quy định.

- Chế độ ăn của học sinh không được bớt xén dưới mọi hình thức, đảm bảo bữa ăn của học sinh có đủ chất và lượng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không mua thực phẩm ôi thiu, thực phẩm đặt hàng phải rõ nguồn gốc, hàng ngày lưu giữ thức ăn theo quy định của ATTP. Nhà bếp chia khẩu phần ăn cho học sinh phải đúng quy trình và đảm bảo vệ sinh, không chia cơm quá sớm.

- Tổ chức quản lý tốt học sinh bán trú ăn, nghỉ tại trường. Làm tốt khâu vệ sinh, đảm bảo về khẩu phần, chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Nhà trường tổ chức tu sửa lại bếp ăn, khu vực ăn, hệ thống rửa tay đảm bảo đủ điều kiện vệ sinh cho các em.

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện như chăn, gối, chiếu...

- Chọn, hợp đồng người nấu ăn đảm bảo đủ sức khỏe vệ sinh theo quy định; hợp đồng các nhà cung cấp thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Giáo dục và rèn kỹ năng phòng, tránh tai nạn thương tích, xâm hại...

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao cho học sinh.

- Giáo dục và rèn kỹ năng sống: Kỹ năng tự phục vụ, bảo vệ, vệ sinh cá nhân, nơi ăn, ở, lao động hướng nghiệp...

*** Giải pháp**

- Tổ chức cho HS vệ sinh trường lớp theo kế hoạch, giáo viên chủ nhiệm phân công công việc cụ thể cho hs. Quản lý chặt chẽ học sinh để tránh xảy ra tai nạn trong khi lao động. Tham gia đầy đủ các buổi lao động công ích.

- BGH thường xuyên kiểm tra việc bảo quản thiết bị và đồ dùng dạy học, cơ sở vật chất. Đội phòng cháy, chữa cháy thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện nội quy và kiểm tra thiết bị phòng cháy, chữa cháy.

- Tăng cường kiểm tra nền nếp HS bán trú và VSATTP, chế độ ăn của HS.

- Thực hiện tốt chế độ công khai thực đơn, khẩu phần ăn của HS.

- Công khai thực đơn, khẩu phần ăn của HS theo quy định.

7. Công tác truyền thông

- Nội dung giáo dục truyền thông phản ánh đúng, kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của ngành GD&ĐT.

- Công khai thông tin trên website về các sự kiện trước, trong và sau khi tổ chức chuỗi hoạt động. Đảm bảo 100% các văn bản chỉ đạo, kế hoạch được công khai trên website, thư điện tử của nhà trường.

- Cập nhật và giải quyết nhanh chóng các vấn đề “nóng” trong dư luận xã hội, có giải pháp định hướng dư luận kịp thời, tạo sự đồng thuận cao của nội bộ nhà trường, của nhân dân trên địa bàn.

8. Công nghệ thông tin và chuyển đổi số

***Nội dung**

- rà soát, chuẩn hóa các hệ thống phần mềm ứng dụng trong công tác quản lý và dạy học. Tránh lạm dụng, triển khai chồng chéo, trùng lặp gây lãng phí, khai thác kém hiệu quả.

- Triển khai, sử dụng hiệu quả phòng học, phòng họp trực tuyến trong qua trình dạy học, bồi dưỡng, tập huấn, tổ chức các hội nghị, hội thảo,....

- Đẩy mạnh triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục.

- Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt, đẩy mạnh hình thức các khoản thu bằng hình thức trực tuyến.

- Kiện toàn đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT đảm bảo đạt chuẩn về trình độ, tiếp cận và làm chủ công nghệ mới, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững và hội nhập; nâng cao năng lực quản lý, năng lực chuyên môn, năng lực UDCNTT cho đội ngũ.

*** Giải pháp**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, triển khai kịp thời, có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT, UBND huyện, Phòng GD&ĐT đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động, học sinh trong trường và nhân dân trên địa bàn biết và thực hiện.

- Tiếp tục tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng về ứng

dụng CNTT cho đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ, chú trọng đến việc ổn định cán bộ phụ trách CNTT của trường. Khuyến khích cán bộ, giáo viên các nhà trường trong việc tự học, tự nghiên cứu, nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc. Chủ động tiếp cận, làm quen với các nội dung chuyển đổi số và ứng dụng nó trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo về công nghệ thông tin để nâng cao trình độ, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ.

- Triển khai mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong nhà trường phổ thông theo định hướng và yêu cầu của Bộ GD&ĐT tại Văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT, ngày 21/12/2018;

- Tăng cường tổ chức và triển khai các cuộc họp, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn qua mạng, tận dụng tối đa các nền tảng miễn phí dành cho giáo dục như Google Meet, MS Teams, Zoom... Khai thác hiệu quả hệ thống Website giáo dục gồm:

+ Cổng thông tin điện tử của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <https://moet.gov.vn>

+ Phân hệ về giáo dục và đào tạo trên Hệ tri thức Việt số hóa tại địa chỉ <http://itrithuc.vn>

+ Kho học liệu số của Bộ GD&ĐT: <https://igiaoduc.vn>

+ Cổng thông tin điện tử ngành GD&ĐT tỉnh Điện Biên tại địa chỉ: <http://dienbien.edu.vn>

+ Cổng thông tin điện tử ngành GD&ĐT huyện Điện Biên tại địa chỉ: <https://edu.viettel.vn/pgddienbiendbn> Tổ chức khai thác có hiệu quả các phần mềm đã được Bộ GD&ĐT cung cấp dùng chung thống nhất toàn quốc gồm:

+ Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ: <http://pcgd.moet.gov.vn>;

9. Công tác quản lý của ban giám hiệu

9.1. Phân công nhiệm vụ của ban giám hiệu

*** Hiệu trưởng**

- Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động giáo dục của nhà trường và thực hiện nhiệm vụ quyền hạn theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học. Chịu trách nhiệm trước Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên về quản lý nhà nước trong lĩnh vực Giáo dục tại Trường PTDTBT TH xã Mường Pồn.

- Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

- Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỉ luật, hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

- Thực hiện các nhiệm vụ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy

định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục; xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục; thực hiện đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tham gia quá trình tuyển dụng, thuyên chuyển, sắp xếp giáo viên; tổ chức các bước giới thiệu nhân sự đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phó hiệu trưởng.

- Quản lý, tiếp nhận học sinh, cho phép học sinh chuyển trường; quyết định kỉ luật, khen thưởng học sinh; phê duyệt kết quả đánh giá học sinh, danh sách học sinh lên lớp, lưu ban; tổ chức kiểm tra công nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh trong nhà trường và các đối tượng khác trên địa bàn trường phụ trách.

- Tổ chức triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sách giáo khoa, nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thực hiện quản lý, sử dụng và lựa chọn các xuất bản phẩm tham khảo sử dụng trong nhà trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý. Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; tham gia giảng dạy theo quy định về định mức tiết dạy đối với hiệu trưởng.

- Giảng dạy Đạo đức lớp 5A1, 5A3: 2 tiết/tuần. Thuộc biên chế tổ 2+3.

- Quản lý hành chính; quản lý và tự chủ trong việc sử dụng các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường theo quy định.

- Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng xã hội.

- Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của Pháp luật.

* Phó hiệu trưởng 1- Chủ tịch Hội đồng trường.

Phó Hiệu trưởng 1 là người giúp việc cho hiệu trưởng và chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng; chịu trách nhiệm điều hành công việc do hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền.

Chịu trách nhiệm điều hành công việc do hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền. Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn 4+5; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; tham gia giảng dạy theo quy định về định mức tiết dạy đối với phó hiệu trưởng.

- Giúp Hiệu trưởng chỉ đạo các lĩnh vực công tác:

+ Trực tiếp chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ giáo dục trong nhà trường; công tác Phổ cập và Xóa mù chữ; công tác bồi dưỡng thường xuyên; công tác kiểm định chất lượng. Công tác phong trào của CBGVNV và học sinh. Công tác báo cáo, tổng hợp thống kê các biểu mẫu.

- Tham mưu các văn bản thuộc lĩnh vực phụ trách và các văn bản khi được Hiệu trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng công việc được giao.

- Tham gia công tác kiểm tra các chế độ, chính sách của học sinh; công tác cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo khi được Hiệu trưởng ủy quyền giải quyết, báo cáo kết quả giải quyết với Hiệu trưởng.

- Tham gia công tác thi đua - khen thưởng, xử lý kỷ luật CBGVNV và học sinh; tham gia công tác đánh giá xếp loại công chức, viên chức

- Tham gia giảng dạy 4tiết/ tuần: Môn Đạo đức lớp 4A1 + 4A2.

- Thuộc biên chế tổ 4+5.

* Phó hiệu trưởng 2. Chủ tịch Công đoàn

Phó Hiệu trưởng 2 là người giúp việc cho hiệu trưởng và chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng; chịu trách nhiệm điều hành công việc do hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền.

Chịu trách nhiệm điều hành công việc do hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền. Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn khối lớp 1; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; tham gia giảng dạy theo quy định về định mức tiết dạy đối với phó hiệu trưởng.

- Giúp Hiệu trưởng chỉ đạo các lĩnh vực công tác:

+ Trực tiếp chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ giáo dục trong nhà trường; công tác bồi dưỡng thường xuyên; công tác kiểm định chất lượng. Công tác phong trào của CBGVNV và học sinh. Công tác báo cáo, tổng hợp thống kê các biểu mẫu.

- Tham mưu các văn bản thuộc lĩnh vực phụ trách và các văn bản khi được Hiệu trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng công việc được giao.

- Tham gia công tác kiểm tra các chế độ, chính sách của học sinh; công tác cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo khi được Hiệu trưởng ủy quyền giải quyết, báo cáo kết quả giải quyết với Hiệu trưởng.

- Tham gia công tác thi đua - khen thưởng, xử lý kỷ luật CBGVNV và học sinh; tham gia công tác đánh giá xếp loại công chức, viên chức

- Tham gia giảng dạy 4tiết/ tuần: Môn TN&XH lớp 2a1+ 2a2.

- Thuộc biên chế tổ 1.

9.2. Các nội dung kiểm tra đánh giá

- Kiểm tra việc thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua.
- Hồ sơ sổ sách của giáo viên. Nền nếp ra vào lớp; các hoạt động dạy-học trong giờ học. Công tác tự học, tự bồi dưỡng.
- Kiểm tra việc đánh giá chuẩn nghề nghiệp CBQL và giáo viên.
- Biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh.
- Kiểm tra các tiêu chuẩn của trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia: việc nâng cao các tiêu chuẩn của mức độ 1, phấn đấu tiếp cận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.
- Kiểm tra chất lượng học sinh theo đề kiểm tra chung của trường.
- Phối kết hợp trong việc tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp và công tác chủ nhiệm lớp.
- Kiểm tra công tác tài chính và tài sản nhà trường.

V. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Ban giám hiệu nhà trường:

- Ban giám hiệu nhà trường kết hợp cùng với Công đoàn, Tổng phụ trách Đội; tổ chuyên môn, tổ văn phòng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025.
- Trình với phòng GD&ĐT huyện Điện Biên phê duyệt.
- Tuyên truyền phổ biến kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 tới toàn thể Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường.

2. Đối với giáo viên và nhân viên:

- Chủ động tiếp nhận và thực hiện kế hoạch.

3. Công tác kiểm tra giám sát

- Ban kiểm tra nội bộ nhà trường có trách nhiệm kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện các nội dung trong kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025.
- Ban thanh tra nhân dân phối hợp Ban kiểm tra nội bộ giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu phấn đấu trong kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

- Các cá nhân phụ trách, tổ chuyên môn, Phó Hiệu trưởng thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo.

Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về Hiệu trưởng: báo cáo học kỳ 1 trước ngày 25/12/2024 và kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học trước ngày 20/5/2025 về địa chỉ gmail: thochuyenmon@gmail.com.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 được Ban giám hiệu trường PTDTBT TH xã Mường Pồn cùng các tổ chức đoàn thể, các tổ

khôi chuyên môn xây dựng mang tinh thần tập thể cao. Sau khi được phê duyệt, các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên, các tổ chức đoàn thể nhà trường chịu trách nhiệm thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- UBND xã Mông Pôn (để b/c);
- CBQL, GV, NV (để t/h);
- Lưu: HT, VT.

HIỆU TRƯỞNG



Hà Văn Minh

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Ký tên, đóng dấu)

A series of horizontal dotted lines providing space for writing or drawing.